



Họ và tên học sinh.....Lớp: 1A.....

PHIẾU LUYỆN CUỐI TUẦN 8 MÔN TOÁN



I. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng



Trong các số **10, 7, 2, 0, 4** số lớn nhất là:

- a. 0 b. 2 c. 7 d. 4 e. 10



Số thích hợp để điền vào chỗ trống trong dãy số: **5, ..., ..., ...** là:

- a. 6, 7, 8 b. 7, 8, 9 c. 8, 9, 10



Nối (theo mẫu)



$$4 + 5$$

$$1 + 7$$

$$5 + 2$$

$$2 + 3$$

$$8 + 2$$

$$6 + 2$$

$$3 + 4$$

$$9 + 0$$

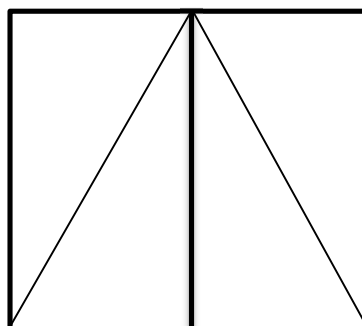
$$5 + 5$$

$$3 + 2$$



Hình bên có :

- a. 4 hình tam giác
b. 2 hình tam giác
c. 5 hình tam giác
d. 3 hình tam giác





TỰ LUẬN:



Tính

$2 + 3 = \dots\dots\dots$

$3 + 3 + 0 = \dots\dots\dots$

$7 + 1 = \dots\dots\dots$

$4 + 0 + 1 = \dots\dots\dots$

$3 + 0 = \dots\dots\dots$

$6 + 2 + 0 = \dots\dots\dots$



<
>
=

$4 + 1 \square 7 + 2$

$3 + 6 \square 9 + 1$

$5 + 2 \square 4 + 1$

$6 + 0 \square 8 + 1$



Số ?

$5 + \square = 5$

$\square + 5 = 8$

$4 + \square = 6$

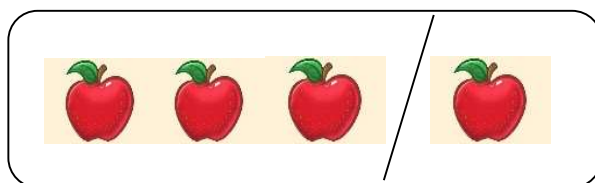
$\square + 1 = 4$

$2 + \square = 5$

$3 + 3 = \square$



Viết phép tính thích hợp



--	--	--	--	--

